



**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH ĐINH TIẾN DŨNG:**

# HOÀN THÀNH TOÀN DIỆN CÁC NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐẤT NƯỚC

*Năm 2018, ngành Tài chính đã chủ động đề xuất, tập trung phấn đấu thực hiện đầy đủ và đồng bộ các giải pháp tài chính - ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 25/2016/QH14 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nỗ lực, sáng tạo hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tạp chí Tài chính lược ghi phát biểu của Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2018 và triển khai nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2019 của ngành Tài chính.*



## **Nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2018 cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu dự toán**

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực phấn đấu cao của cả hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương, cộng đồng doanh nghiệp (DN) và nhân dân cả nước, với quyết tâm chính trị của toàn ngành Tài chính, nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2018 đã cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Cụ thể trên các mặt chủ yếu như sau:

*Thứ nhất*, tổ chức điều hành thu, chi NSNN chủ động, đảm bảo chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương, kết hợp hài hòa với chính sách tiền tệ và các chính sách kinh tế khác để đạt mục tiêu chung, góp phần quan trọng vào việc cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững:

- Điều hành thu, chi NSNN chủ động, đảm bảo chặt chẽ, siết chặt kỷ cương, kỷ luật NSNN:

Về thu NSNN: Bộ Tài chính đã chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan tập trung triển khai tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2018 ngay từ ngày đầu, tháng đầu; chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, cấp uỷ và chính quyền địa phương, sự vào

cuộc của cả hệ thống chính trị... làm tốt công tác quản lý thu NSNN. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp quản lý thu, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, khu vực kinh tế phi chính thức, các khoản theo hình thức thu khoán; kết hợp khai thác nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế (kể cả đối tượng và căn cứ tính thuế), với việc đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế và xử lý thu hồi nợ đọng thuế, phấn đấu giảm số thuế nợ đọng năm 2018 dưới 5% tổng số thu NSNN; tăng cường thanh tra, kiểm tra hồ sơ khai thuế của DN, chú trọng thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề... Bộ Tài chính đã tiếp tục rà soát để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách về tài chính, thuế phù hợp với tình hình thực tế, đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất - kinh doanh... Đến ngày 31/12/2018, thu cân đối NSNN ước đạt khoảng 1.422,7 nghìn tỷ đồng, vượt 103,5 nghìn tỷ đồng (+7,8%) so dự toán, tăng 64,3 nghìn tỷ đồng so số báo cáo Quốc hội, tỷ lệ đóng viên vào NSNN đạt 25,7% GDP, riêng thuế và phí là 21,1% GDP (mục tiêu giai đoạn 2016-2020 tương ứng là 23,5% GDP và 21% GDP). Thu ngân sách trung ương ước đạt 104,3% so dự toán, thu ngân sách địa phương về tổng thể đạt 112,5% so dự toán.

Về chi NSNN: Từ đầu năm, Bộ Tài chính đã ban hành văn bản hướng dẫn bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện dự toán chi NSNN năm 2018, yêu cầu triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên ngân sách trung ương sau ngày 30/6/2018 chưa phân bổ. Công tác điều hành NSNN năm 2018 chủ động, tích cực; Cơ cấu chi chuyển dịch tích cực, tỷ trọng chi đầu tư phát triển đạt trên 27% (gồm chi từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất và sử dụng dự phòng ngân sách cho những công trình cấp bách, dự án phòng chống thiên tai, chống biến đổi khí hậu) (mục tiêu là 25-26%), chi thường xuyên còn dưới 62% tổng chi NSNN (mục tiêu là dưới 64%). Dự phòng ngân sách các cấp được sử dụng đúng mục đích, đúng quy định, ngân sách trung ương đã sử dụng trên 2,5 nghìn tỷ đồng dự phòng để hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả bão, mưa lũ, hỗ trợ giống khôi phục sản xuất sau thiên tai. Đã thực hiện xuất cấp trên 122,4 nghìn tấn gạo dự trữ quốc gia để cứu trợ cho nhân dân, hỗ trợ học sinh vùng khó khăn.

Về cân đối NSNN: Bộ chi NSNN năm 2018 được điều hành trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định (dự toán là 3,7% GDP, ước thực hiện dưới 3,6% GDP thực hiện, GDP kế hoạch là 5.530 tỷ đồng; GDP ước thực hiện đạt khoảng 5.535 tỷ đồng). Tổng mức vay của NSNN (gồm vay để bù đắp bội chi và vay để

trả nợ gốc) ước thực hiện thấp hơn dự toán Quốc hội (do giảm vay của ngân sách địa phương), góp phần tích cực giảm nợ công. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã thường xuyên chia sẻ thông tin về tình hình thu, chi NSNN, tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản với Ngân hàng Nhà nước để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong điều hành thị trường tài chính và thị trường tiền tệ. Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước tập trung quản lý các khoản tiền tạm thời nhàn rỗi của NSNN; điều hòa luồng tiền ngoại tệ giữa NSNN với Ngân hàng Nhà nước...

*Thứ hai*, công tác xây dựng thể chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, thúc đẩy mạnh mẽ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển DN:

- Công tác xây dựng thể chế: Mặc dù, khối lượng văn bản quy phạm pháp luật Bộ Tài chính được giao chủ trì xây dựng khá lớn, Bộ Tài chính đã hoàn thành nhiệm vụ được giao (trong tổng số 163 nghị định Chính phủ đã ban hành trong năm 2018, có 31 nghị định Bộ Tài chính trình, chiếm gần 20%) đáp ứng được yêu cầu về tiến độ và chất lượng. Điểm nhấn trong công tác xây dựng thể chế năm 2018 là đã xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ, đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Quản lý nợ công, tạo cơ sở để tổ chức triển khai tốt các Luật này. Trong triển khai thực hiện, đã đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, chế độ mới; tăng cường đối thoại, hỗ trợ pháp lý cho DN và người dân, nhất là trong lĩnh vực thuế và hải quan.

- Về cải cách hành chính: Năm 2018, Bộ Tài chính đã hoàn thành 85/85 nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch (Bộ đã đề ra 89 nhiệm vụ, trong đó có 04 nhiệm vụ được Quốc hội, Chính phủ phê duyệt điều chỉnh thời hạn hoàn thành sang năm 2019). Bộ đã bãi bỏ 18 thủ tục hành chính trong tổng số 166 thủ tục cần rà soát bãi bỏ (chiếm 10,8%) và đơn giản hoá đối với 111 thủ tục trong tổng số 139 thủ tục cần rà soát đơn giản hóa (chiếm 79,9%); tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử hóa trong lĩnh vực thuế, hải quan; kết nối thông tin nộp thuế điện tử giữa cơ quan thuế, hải quan, kho bạc và ngân hàng thương mại; nâng cao chất lượng khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, mở rộng diện thực hiện hoàn thuế điện tử. Cải cách hành chính, đặc biệt là trong lĩnh vực thuế, hải quan đã được cộng đồng DN, nhà đầu tư trong và ngoài nước đánh giá cao.

- Công tác sắp xếp lại tổ chức bộ máy, biên chế: Năm 2018, Bộ Tài chính đã cắt giảm chỉ tiêu biên chế công chức 4,7% so chỉ tiêu được giao năm 2015; cắt





giảm được 536 đầu mối, cấp phòng và tương đương thuộc các vụ/cục thuộc cơ quan Bộ giảm 05 đơn vị; cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ giảm 03 đơn vị; cấp phòng thuộc cơ quan tổng cục giảm 25 đơn vị; cấp chi cục và tương đương giảm 67 đơn vị (giải thể 01 chi cục hải quan thuộc cục hải quan tỉnh; giải thể 43 phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước (KBNN) cấp tỉnh; hợp nhất, sáp nhập 10 chi cục dự trữ nhà nước thành 05 chi cục; hợp nhất 34 chi cục thuế cấp huyện thành 16 chi cục thuế khu vực.; cấp tổ/đội tại địa phương cắt giảm được 436 tổ/đội).

*Thứ ba*, tạo chuyển biến rõ nét và thực chất trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế:

- Về tái cấu trúc thị trường tài chính: Bộ Tài chính đã chủ động thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp lý nhằm phát triển bền vững TTCK, bảo hiểm; tăng cường kiểm tra, giám sát, duy trì sự phát triển ổn định của các thị trường tài chính. Hoạt động của TTCK tương đối ổn định, lọt vào danh sách xem xét nâng hạng lên thị trường mới nổi Russell. Quy mô vốn hóa cuối năm 2018 đạt khoảng 78% GDP, tăng trên 11% so cuối năm 2017, vượt mục tiêu đạt 70% GDP vào năm 2020. Thị trường bảo hiểm được tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý, đáp ứng các cam kết hội nhập quốc tế. Hiện nay có 64 DN hoạt động kinh doanh bảo hiểm, trong đó có 30 DN bảo hiểm phi nhân thọ, 18 DN bảo hiểm nhân thọ, 02 DN tái bảo hiểm, 14 DN môi giới bảo hiểm. Năm 2018, tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 133,6 nghìn tỷ đồng, tăng gần 24% so năm 2017; tổng giá trị tài sản của các DN kinh doanh bảo hiểm đạt 384,1 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% so với năm 2017; đầu tư trở lại nền kinh tế gần 320 nghìn tỷ đồng, tăng 29,5% so với năm 2017...

- Về tái cơ cấu DNNN: Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 sửa đổi, bổ sung về đầu tư vốn nhà nước vào DN và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại DN và 7 nghị định về điều lệ và tổ chức hoạt động của các tập đoàn, tổng công ty; tích cực phối hợp, đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại DN, thu đủ số cổ tức, lợi nhuận sau thuế, tiền bán vốn tại các DN theo Nghị quyết Quốc hội. Trong năm 2018, các DN đã thoái được 7,8 nghìn tỷ đồng, thu về 18,2 nghìn tỷ đồng, trong đó: thoái vốn nhà nước tại 18 đơn vị là 1,3 nghìn tỷ đồng, thu về 2,5 nghìn tỷ đồng; các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thoái 6,5 nghìn tỷ đồng, thu về 15,7 nghìn tỷ đồng, trong đó SCIC thực hiện thoái vốn tại 9 DN với giá trị 2,76 nghìn tỷ đồng, thu

về 10 nghìn tỷ đồng. Năm 2018, tổng giá trị bán (từ cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước) là 21,6 nghìn tỷ đồng, thu về xấp xỉ 40 nghìn tỷ đồng.

- Về cơ cấu lại NSNN và nợ công: Bộ Tài chính đã ban hành kế hoạch hành động của ngành Tài chính với 166 nhiệm vụ/đề án cụ thể, tích cực phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tích cực xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Quản lý nợ công. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nợ công theo hướng bền vững, đảm bảo khả năng trả nợ. Đa dạng các nhà đầu tư trái phiếu chính phủ (giảm tỷ trọng nắm giữ trái phiếu của ngân hàng thương mại từ khoảng 78% cuối năm 2016 xuống còn khoảng 53,1%), phát hành trái phiếu kỳ hạn từ 5 năm trở lên (năm 2011 kỳ hạn phát hành trái phiếu chính phủ bình quân là 3,9 năm; năm 2016 là 8,71 năm; năm 2017 là 13,5 năm; năm 2018 là 12,63 năm) gồm kỳ hạn dài 20-30 năm, giảm lãi suất huy động trái phiếu chính phủ (lãi suất trái phiếu chính phủ bình quân đã giảm từ 12,0% năm 2011 xuống còn 4,67% năm 2018). Ước đến 31/12/2018, dư nợ công dưới 61% GDP, dư nợ Chính phủ dưới 52% GDP, dư nợ vay nước ngoài của quốc gia khoảng 49,7% GDP trong phạm vi Quốc hội cho phép.

*Thứ tư*, tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm soát lạm phát. Bộ Tài chính đã chủ động tham mưu với Chính phủ các biện pháp phù hợp nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và địa phương quản lý, kiểm soát chặt chẽ giá cả các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu và giá các mặt hàng có tác động lớn đến chỉ số CPI. Mặc dù chịu áp lực lớn, song với những giải pháp đã triển khai đã có kết quả tích cực, giá cả các mặt hàng thiết yếu đã được kiểm soát tốt, góp phần thực hiện thành công mục tiêu kiểm soát lạm phát dưới 4% Quốc hội đã đề ra (CPI bình quân tăng 3,54%, lạm phát cơ bản bình quân tăng 1,48% so với năm 2017).

*Thứ năm*, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 16/16 văn bản hướng dẫn và ban hành theo thẩm quyền 7 thông tư hướng dẫn. Đã ban hành văn bản hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương thực hiện mua sắm tài sản công từ nguồn NSNN năm 2018 đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đúng định mức, tiêu chuẩn cho phép...

*Thứ sáu*, tăng cường thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách. Năm 2018, Bộ Tài chính đã thực hiện 98,66 nghìn cuộc thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh

vực: quản lý thu, chi ngân sách; quản lý, sử dụng vốn đầu tư; quản lý tài chính DN; quản lý giá, chứng khoán, bảo hiểm...; kiểm tra gần 597 nghìn hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế và điều tra chống buôn lậu bắt giữ 15,54 nghìn vụ. Kiến nghị xử lý 64,74 nghìn tỷ đồng, gồm: xử lý tài chính 23,14 nghìn tỷ đồng, riêng kiến nghị thu vào NSNN 17,94 nghìn tỷ đồng, thực hiện thu 16,6 nghìn tỷ đồng, bằng 92,5% tổng số kiến nghị; kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính 4,2 nghìn tỷ đồng; giảm lỗ 37,4 nghìn tỷ đồng. Làm tốt vai trò Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương triển khai nhiều giải pháp đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Năm 2018 đã bắt giữ 15,54 nghìn vụ buôn lậu và gian lận thương mại; thu nộp NSNN khoảng 307 tỷ đồng; cơ quan Hải quan đã khởi tố 62 vụ, chuyển cơ quan khác khởi tố 130 vụ; đã bắt giữ 191 vụ vi phạm liên quan đến chất ma túy.

*Thứ bảy*, chủ động hội nhập tài chính quốc tế: Đã tích cực tham gia hoạt động hợp tác tài chính ASEAN, ASEAN+3, APEC, ASEM; tham gia các hoạt động trong các diễn đàn G20; mở rộng các quan hệ hợp tác với nhiều đối tác và tổ chức quốc tế của Liên hợp quốc và Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á...; tiếp tục thực hiện cam kết cắt giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo lộ trình trong khuôn khổ 10 hiệp định thương mại tự do đang thực thi...

Đánh giá chung, năm 2018 ngành Tài chính đã chủ động phấn đấu thực hiện đầy đủ và đồng bộ các giải pháp tài chính - NSNN, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ tài chính - NSNN, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, còn phát sinh nhiều khó khăn, thách thức, tác động không thuận đến việc thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2018, đáng chú ý là việc cơ cấu lại nền kinh tế và đầu tư công còn chậm; cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại DN, xử lý những dự án trọng điểm thua lỗ của nhà nước chuyển biến chưa rõ nét; giải ngân vốn đầu tư công chậm; nợ nước ngoài của quốc gia còn ở mức cao; chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính chưa nghiêm...

## **Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2019**

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN đã được Quốc hội thông qua, bám sát chủ đề "Kỷ cương, liêm chính, hành động, bút phá, sáng tạo, phát triển" và 4 trọng tâm chỉ đạo điều hành năm 2019 của Chính phủ, Bộ Tài chính xác định mục tiêu, nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2019 như sau:

Mục tiêu tổng quát đặt ra là: *Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, hiệu quả, phối hợp đồng bộ với chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tăng cường kỷ luật tài chính - NSNN; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; cơ cấu lại NSNN và nợ công theo hướng an toàn, bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, gắn với đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; đổi mới khu vực sự nghiệp công; tăng cường quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế; thực hiện tốt nhiệm vụ an sinh xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng.*

Các nhiệm vụ chủ yếu về NSNN năm 2019 gồm: Về thu NSNN: Dự toán thu là 1.411,3 nghìn tỷ đồng; trong đó: Thu nội địa 1173,5 nghìn tỷ đồng; thu đầu thô 44,6 nghìn tỷ đồng; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu 189,2 nghìn tỷ đồng; thu viện trợ 4 nghìn tỷ đồng. Về chi NSNN: Dự toán chi là 1.633,3 nghìn tỷ đồng; trong đó: Chi đầu tư phát triển 429,3 nghìn tỷ đồng; chi thường xuyên 999,46 nghìn tỷ đồng; chi trả nợ lãi 124,88 nghìn tỷ đồng; chi cải cách tiền lương, tinh giản biên chế 43,35 nghìn tỷ đồng. Tổng nhiệm vụ chi trả nợ gốc của NSNN năm 2019 gần 196,8 nghìn tỷ đồng, chi trả nợ gốc của ngân sách trung ương là 181,97 nghìn tỷ đồng; chi trả nợ gốc của ngân sách địa phương là 14,82 nghìn tỷ đồng. Về bội chi NSNN: Dự toán bội chi mức 3,6% GDP, số tuyệt đối là 222 nghìn tỷ đồng; trong đó, bội chi ngân sách trung ương 209,5 nghìn tỷ đồng; bội chi ngân sách địa phương 12,5 nghìn tỷ đồng. Về huy động vốn: tổng nhiệm vụ huy động để bù đắp bội chi và chi trả nợ gốc là 425,25 nghìn tỷ đồng.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2019, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2019 theo nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, tập trung vào các nội dung sau:

*Thứ nhất*, điều hành chính sách tài khóa chặt chẽ, phối hợp đồng bộ, linh hoạt với chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, quyết liệt công tác thu ngân sách; quản lý, điều hành chi ngân sách theo dự toán, chặt chẽ, tiết kiệm:

(1) Kiên quyết thực hiện các mục tiêu cơ cấu lại NSNN, bám sát chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị và chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 07-NQ/TW. Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật về thuế nhằm cơ cấu lại nguồn thu, mở rộng



cơ sở thuế, chống xói mòn nguồn thu, chống chuyển giá, tiếp tục tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương; không ban hành chính sách mới làm giảm thu NSNN (trừ trường hợp cắt giảm thuế để thực hiện các cam kết quốc tế) trong trường hợp thực sự cần thiết. Tập trung rà soát các nội dung liên quan đến ưu đãi đầu tư, quản lý đối với các khoản thu để lại cho đơn vị chi nhưng chưa đưa vào cân đối NSNN. Phấn đấu năm 2019 đạt tỷ lệ động viên vào NSNN ở mức 23,5% GDP, nâng tỷ trọng chi đầu tư phát triển lên khoảng 27-27,5%, giảm tỷ trọng chi thường xuyên xuống khoảng 63-63,5% trong tổng chi NSNN.

(2) Phấn đấu tăng thu ngân sách khoảng 5% so với dự toán Quốc hội giao; đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế; quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng thu NSNN; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế trong phạm vi dự toán được giao...

(3) Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2019 theo dự toán được giao đảm bảo chặt chẽ; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN; siết chặt kỷ cương kỷ luật ngân sách... Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư; nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, không để phát sinh nợ đọng XDCB mới. Quản lý chặt chẽ, đúng quy định của Luật NSNN và hạn chế các khoản ứng trước dự toán NSNN năm sau và chi chuyển nguồn sang năm sau...; quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công.

(4) Thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,39 triệu lên 1,49 triệu đồng/tháng, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do NSNN đảm bảo) và trợ cấp ưu đãi người có công tăng bằng mức tăng lương cơ sở, thực hiện từ ngày 01/7/2019... Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do NSNN đảm bảo) và trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng; hỗ trợ nhu cầu điều chỉnh tiền lương tăng thêm cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương không cân đối được nguồn theo quy định của Chính phủ.

(5) Chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và các nguồn lực hợp pháp của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định...

(6) Kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN (gồm bội chi ngân sách trung ương và bội chi của ngân sách địa phương) ở mức không quá 3,6% GDP. Bộ Tài chính

phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước trong việc phát hành trái phiếu chính phủ, điều hành ngân quỹ và cân đối ngoại tệ, đảm bảo nguồn đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi NSNN theo dự toán.

(7) Kiểm soát chặt chẽ, phấn đấu đến cuối năm 2019 dư nợ công trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định, khoảng 61,3% GDP... Thực hiện giải ngân vốn vay trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp thẩm quyền quyết định; không chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát NSNN; bố trí trả đầy đủ các khoản nợ đến hạn. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cơ cấu lại danh mục nợ công theo hướng an toàn, bền vững...

(8) Tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, bảo đảm công khai, minh bạch. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, tổ chức lại và đổi mới cơ chế hoạt động của quỹ phù hợp với quy định của Luật NSNN.

*Thứ hai*, tập trung hoàn thiện thể chế, thúc đẩy mạnh mẽ cải cách hành chính, hiện đại hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, trọng tâm là lĩnh vực thuế, hải quan, KBNN.

(9) Tăng cường kiểm tra, giám sát để những cải cách thủ tục hành chính đi vào thực tế, tạo thuận lợi cho DN, người nộp thuế. Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đề ra về cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển DN, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia... Tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa phương thức quản lý; mở rộng phạm vi hoàn thuế điện tử; mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử, cơ bản hoàn thành trong năm 2019 ở Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các thành phố lớn. Triển khai có hiệu quả hệ thống hải quan điện tử, đẩy mạnh phối hợp thu qua hệ thống ngân hàng...

*Thứ ba*, tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, hiệu lực, hiệu quả và đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công:

(10) Đẩy mạnh sắp xếp lại tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng thu gọn đầu mối, đảm bảo tinh gọn, liêm chính, thông suốt, hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cải cách tiền lương. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình.

(11) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đã đề ra; hoàn thiện khung khổ pháp lý chuyển đơn vị sự nghiệp công

thành công ty cổ phần... Tiếp tục chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng...

*Thứ tư*, tăng cường công tác quản lý giá, thị trường nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô:

(12) Tiếp tục thực hiện quản lý, điều hành giá các mặt hàng quan trọng, Nhà nước còn định giá, mặt hàng bình ổn giá (xăng dầu, khí, điện, sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi, dịch vụ sự nghiệp công...) theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của nhà nước, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2019, đảm bảo tốc độ tăng CPI dưới 4%.

(13) Làm tốt công tác theo dõi, phân tích, dự báo thông tin thị trường, kịp thời đề xuất các giải pháp điều hành vĩ mô, kiểm soát lạm phát theo quy định. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá. Công khai thông tin về giá, điều hành giá để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

*Thứ năm*, tiếp tục phát triển đồng bộ các loại hình thị trường tài chính, phát triển đa dạng các định chế tài chính, tổ chức dịch vụ kế toán, kiểm toán, thẩm định giá, xếp hạng tín nhiệm; tiến tới hình thành các trung tâm tài chính ở các khu đô thị lớn...

(14) Tiếp tục triển khai chiến lược phát triển TTCK đến năm 2020, lộ trình phát triển thị trường trái phiếu đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh phát triển thị trường phái sinh, trái phiếu DN và các sản phẩm mới. Tái cơ cấu hệ thống cơ sở nhà đầu tư, đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư dài hạn và nhà đầu tư nước ngoài; phát triển hệ thống quỹ đầu tư chứng khoán, quỹ hưu trí tự nguyện; đổi mới cơ chế đầu tư của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam trên thị trường.

(15) Phát triển và nâng cao chất lượng thị trường dịch vụ tài chính, các sản phẩm bảo hiểm, mở rộng các kênh phân phối bảo hiểm mới, đảm bảo an toàn, bền vững. Chuyển đổi các quy định về quản trị tài chính, quản trị DN theo mô hình quản trị trên cơ sở rủi ro. Tăng cường kiểm tra, giám sát các DN bảo hiểm, khuyến khích tăng vốn để mở rộng quy mô và nâng cao năng lực tài chính.

(16) Thực hiện có kết quả các mục tiêu, giải pháp về phát triển thị trường kế toán, kiểm toán đến năm 2020; tiếp tục xây dựng khuôn khổ pháp lý đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, thống nhất phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

*Thứ sáu*, đẩy mạnh tái cấu trúc, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII):

(17) Tiếp tục hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, các quy định về phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp

nhà nước, các quy định về quản lý, sử dụng tiền bán cổ phần, vốn góp của công ty mẹ tại các công ty con theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN.

*Thứ bảy*, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong xây dựng pháp luật, thực thi công vụ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong thu, chi NSNN, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên, khoáng sản...; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán:

(18) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN, đảm bảo các khoản thu, chi ngân sách phải được dự toán; không giải ngân nguồn vốn vay ngoài nước vượt kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao; hạn chế tối đa việc chuyển nguồn ngân sách sang năm sau.

(19) Thực hiện nghiêm việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về NSNN. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí.

(20) Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên...

*Thứ tám*, tích cực, chủ động hội nhập tài chính quốc tế:

(21) Tiếp tục điều chỉnh thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo các cam kết thuế quan trong các hiệp định đã ký kết; triển khai kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP, ký kết và phê chuẩn Hiệp định EVFTA... thực hiện đồng bộ các giải pháp hội nhập và hợp tác tài chính quốc tế.

*Thứ chín*, điều hành ngân sách trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và xử lý tiếp các nhiệm vụ của năm 2018:

(22) Tập trung chỉ đạo, điều hành đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh trước và sau Tết diễn ra bình thường; điều hành cung ứng và luân chuyển hàng hoá để đáp ứng nhu cầu; kiểm soát giá cả trong dịp Tết...

(23) Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách, điều hành ngân sách trên địa bàn (gồm ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện và xã) đảm bảo nguồn chi trả lương, chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị quan trọng.

(24) Thực hiện xử lý chuyển nguồn NSNN năm 2018 sang năm 2019 theo đúng quy định của Luật NSNN, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính...